

LUYỆN TỪ VÀ CÂU CÂU CẢM

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm được cấu tạo và tác dụng của câu cảm, nhận diện được câu cảm.
2. Biết đặt và sử dụng câu cảm.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Bảng lớp viết sẵn các câu cảm ở BT1 (phân Nhận xét).
- Một vài tờ giấy khổ to để các nhóm thi làm BT2 (phân Luyện tập).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 HS đọc đoạn văn đã viết về hoạt động du lịch hay thám hiểm (BT3, tiết LTVC trước).

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong cuộc sống, các em có thể gặp những chuyện khiến các em phải ngạc nhiên, vui mừng, thán phục hoặc buồn bực. Trong những tình huống đó, các em thường biểu lộ thái độ bằng những câu cảm. Bài học hôm nay sẽ giúp các em tìm hiểu về loại câu này.

2. Phần Nhận xét

- Ba HS tiếp nối nhau đọc các BT1, 2, 3.
- HS suy nghĩ, phát biểu ý kiến, trả lời lần lượt từng câu hỏi. GV nhận xét, chốt lại câu trả lời đúng :

Bài 1

– *Chà, con mèo có bộ lông mới đẹp làm sao !* (Dùng để thể hiện cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng trước vẻ đẹp của bộ lông con mèo.)

– *A ! Con mèo này khôn thật !* (Dùng để thể hiện cảm xúc thán phục sự khôn ngoan của con mèo.)

Bài 2 : Cuối các câu trên có dấu chấm than.

Kết luận

- Câu cảm dùng để bộc lộ cảm xúc của người nói.
- Trong câu cảm thường có các từ ngữ : *oi, chao, trời ; quá, lắm, thật...*

3. Phần Ghi nhớ

- Ba, bốn HS đọc nội dung cần ghi nhớ trong SGK.
- GV yêu cầu HS học thuộc nội dung cần ghi nhớ.

4. Phần Luyện tập

Bài tập 1

– HS đọc nội dung BT1, làm bài vào vở hoặc VBT (nếu có). GV phát phiếu cho một số HS.

– HS phát biểu ý kiến. GV nhận xét ; mời một vài HS dán bài lên bảng lớp, đọc kết quả. GV chốt lại lời giải :

Câu kể	Câu cảm
a) Con mèo này bắt chuột giỏi.	→ Chà (Ôi,...), con mèo này bắt chuột giỏi quá !
b) Trời rét.	→ Ôi (oi chao), trời rét quá ! / Chà, trời rét thật !
c) Bạn Ngân chăm chỉ.	→ Bạn Ngân chăm chỉ quá !
d) Bạn Giang học giỏi.	→ Chà, bạn Giang học giỏi ghê !

Bài tập 2

Thực hiện tương tự BT1.

Lời giải :

Tình huống a	– Trời, cậu giỏi thật ! – Bạn thật là tuyệt ! – Bạn giỏi quá ! – Bạn siêu quá ! ...
Tình huống b	– Ôi, cậu cũng nhớ ngày sinh nhật của mình à, thật tuyệt ! – Trời ơi, lâu quá rồi mới gặp cậu ! – Trời, bạn làm mình cảm động quá !

Bài tập 3

– Một HS đọc yêu cầu của BT3 (đọc đúng giọng các câu cảm).

– GV nhắc HS :

+ Cần nói cảm xúc bộc lộ trong mỗi câu cảm.

+ Có thể nêu thêm tình huống nói những câu đó.

– HS suy nghĩ, phát biểu ý kiến. GV nhận xét. VD :

a) Ôi, bạn Nam đến kia !	Bộc lộ cảm xúc mừng rỡ. (Hôm nay cả lớp em được đi tham quan Viện Bảo tàng Quân đội. Mọi người đều tập trung đông đủ, chỉ thiếu bạn Nam. Tất cả nóng lòng chờ đợi, bỗng một bạn nhìn thấy Nam từ xa đang đi lại, bèn kêu lên : Ôi, bạn Nam đến kia !)
b) Ô, bạn Nam thông minh quá !	Bộc lộ cảm xúc thần phục. (Cô giáo ra cho cả lớp một câu đố thật khó, chỉ mỗi mình bạn Nam giải được. Bạn Hải thần phục thốt lên : Ô, bạn Nam thông minh quá !)

c) *Trời, thật là* | Bộc lộ cảm xúc ghê sợ. (Em xem một trích đoạn phim kinh dị của Mĩ
kinh khủng! trên ti vi, thấy một con vật quái dị, em thốt lên : *Trời, thật là kinh khủng !*)

5. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS thuộc nội dung cần ghi nhớ trong bài ; về nhà tự đặt 3 câu cảm, viết vào vở.